

Số: 1794/TM - CNPC

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 11 năm 2025

THƯ MỜI

Nhà thầu khảo sát, báo giá công việc Quan trắc môi trường, phân tích một số thông số môi trường, kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV chuẩn bị có kế hoạch Quan trắc môi trường, phân tích một số thông số môi trường, kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục năm 2026. Căn cứ kinh nghiệm và năng lực của nhà cung cấp, Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV mời nhà cung cấp đến khảo sát và báo giá cho gói cung cấp: Quan trắc môi trường, phân tích một số thông số môi trường, kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị của các hệ thống qua trắc môi trường tự động liên tục năm 2026 với nội dung sau:

1. Nội dung gói thầu:

Nội dung chi tiết được thể hiện tại Kế hoạch số 1520/KH-CNPC ngày 29/9/2025 kèm theo Thư mời này.

2. Yêu cầu về bản báo giá:

- Bản báo giá phải ghi đầy đủ thông tin như: Tên Công ty, địa chỉ công ty và số điện thoại của người phụ trách báo giá.

- Bản báo giá phải ghi rõ đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền.

- Hiệu lực báo giá: ≥ 30 ngày kể từ ngày báo giá.

- Thời gian nhận báo giá: Bản báo giá gốc được gửi đến Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV, Ngõ 719, Đường Dương Tự Minh, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên chậm nhất vào ngày 19/11/2025 (trong giờ làm việc hành chính).

- Nếu không đáp ứng thời gian theo yêu cầu nêu trên, nhà cung cấp có thể gửi trước bản báo giá scan về địa chỉ email: kehoachvattucaongan@gmail.com hoặc caongan.dtk@gmail.com.

3. Địa điểm thực hiện: Tại Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV

4. Thời gian thực hiện: Năm 2026

5. Đầu mối liên hệ:

Kính mời nhà cung cấp đến Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV để thực các nội dung trên.

- Như kính gửi;
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải);
- Email: quyennb@vinacominpowers.vn (để đăng tải);
- Lưu: Văn thư, KH-ĐT-VT.


Nguyễn Việt

Nguyễn Việt Cường

Số: 1520/KH-CNPC

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Quan trắc môi trường, phân tích một số thông số môi trường, Kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục năm 2026

Căn cứ Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 10/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên và Môi trường ngày 30/06/2021 về kỹ thuật quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên và Môi trường ngày 14/10/2021 quy định về giám sát, khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên và Môi trường ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 212/GPMT-BTNMT cấp ngày 28/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Thực hiện Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2026 đã được Tổng công ty Điện lực - TKV phê duyệt.

Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV ban hành kế hoạch quan trắc môi trường và phân tích một số thông số môi trường, kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục năm 2026, cụ thể như sau:

1. Nội dung công việc

Nội dung này được thể hiện tại các phụ lục kèm theo Kế hoạch này

2. Yêu cầu:

- Nhà thầu phải chuẩn bị phương tiện, vật tư, nhân lực...để thực hiện công việc theo đúng yêu cầu của Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV.

- Sau mỗi đợt quan trắc, lấy mẫu 20 ngày, nhà thầu phải trả kết quả cho Công ty bao gồm: 03 báo cáo quan trắc (đối với nội dung tại Phụ lục 1, 5), bảng kết quả phân tích (đối với nội dung tại phụ lục 2, 3) của Kế hoạch này. Các kết quả bao gồm cả bản cứng và bản mềm.

- Sau khi kết thúc 04 đợt quan trắc, đơn vị quan trắc phải lập báo cáo quan trắc cả năm 2026: số lượng 02 báo cáo.

- Sau các lần kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục, đơn vị thực hiện phải tính toán, đánh giá các kết quả và có đề xuất để quá trình vận hành trạm theo đúng quy định của Pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Giao cho phòng KHĐT-VT tìm và tham mưu Lãnh đạo Công ty thuê đơn vị ngoài thực hiện công việc tại các phụ lục.

3.2. Phòng Kỹ thuật - An toàn

- Chủ trì việc thực hiện quan trắc môi trường, hiệu chuẩn thiết bị bằng khí chuẩn... Báo cáo cơ quan quản lý theo quy định.

- Phối hợp với các Phân xưởng thực hiện giám sát công việc của nhà thầu và nghiệm thu khối lượng theo thực tế.

- Giám sát quá trình vận hành, theo dõi thiết bị, thông số phát thải của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục của các đơn vị.

- Tham mưu và báo cáo Lãnh đạo kịp thời về các nội dung liên quan cho phù hợp.

3.3. Tổ Trưởng ca:

- Phối hợp hỗ trợ các đơn vị khác khi được đề nghị.

- Chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Công ty khi các thông số phát thải vượt quy định.

- Tham gia giám sát thông số phát thải liên tục; Báo cáo kịp thời khi có vấn đề, sự cố phát sinh.

3.4. Các Phân xưởng

- Phối hợp với các đơn vị trong quá trình thực hiện, giám sát công việc của nhà thầu và phối hợp nghiệm thu khối lượng theo thực tế.

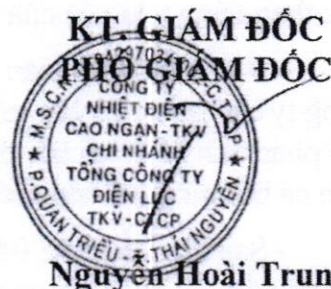
- Phân xưởng Vận hành: Quản lý, vận hành thiết bị theo đúng quy định. Đề xuất các nội dung cần thiết để thiết bị vận hành liên tục, tin cậy.

Trên đây là kế hoạch quan trắc môi trường và phân tích một số thông số môi trường, kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục năm 2026 của Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (e-copy, b/c);
- P.GĐ (e-copy);
- Phòng KHĐT-VT;
- Các PX;
- Tổ Trưởng ca;
- Lưu VT, KTAT, TT.



PHỤ LỤC 1

Chương trình quan trắc môi trường tại Nhà máy Nhiệt điện Cao Ngạn

Ban hành theo Kế hoạch số 1520 /KH-CNPC ngày 29 tháng 9 năm 2025

TT	Mẫu	Số lượng mẫu/ 1 lần quan trắc	Số lần quan trắc	Các thông số quan trắc
1	Nước thải tại các cửa xả	02	04	pH, nhiệt độ, BOD ₅ , COD, TSS, Tổng N, Tổng P, Amoni, phân tích đồng thời các kim loại (Fe, Hg, Pb, As, Cd, Cu, Zn, Mn), Tổng dầu mỡ khoáng, coliform, Cr ⁶⁺ , sunfua, Clo dư
2	Khí thải ống khói	01	04	Nhiệt độ, lưu lượng, bụi tổng, vận tốc, O ₂ , CO, NO _x (tính theo NO ₂), SO ₂ , Hg
3	Rung	02	04	Mức âm tương đương (L _{eq})
4	Ồn	02	04	Mức gia tốc rung (dB)

* Thời gian thực hiện: Tháng 02, 5, 8, 11 năm 2026.



PHỤ LỤC 2

Lấy mẫu phân tích xác định tính chất nguy hại của tro xỉ và bùn thải

Ban hành theo Kế hoạch số 1520/KH-CNPC ngày 29 tháng 9 năm 2025

1. Lấy mẫu, phân tích xác định tính chất nguy hại tro xỉ

TT	Mẫu	Số lượng mẫu	Số lần thực hiện	Các thông số phân tích
1	Tro đáy	03	02	pH, As, Ba, Cd, Pb, Hg, Ni, Se, Cr, Tổng CN
2	Tro bay	03	02	

2. Lấy mẫu, phân tích xác định tính chất nguy hại của bùn thải tại hệ thống xử lý nước thải và bùn thải tại bể lắng bùn loãng của bể lắng cơ học của Nhà máy Nhiệt điện Cao Ngạn-TKV

TT	Mẫu	Số lượng mẫu	Số lần thực hiện	Các thông số phân tích
1	Bùn thải tại hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	09	01	pH, As, Ba, Cd, Pb, Hg, Fe, Zn, Ni, Se, Cr, Co, tổng CN, tổng dầu, phenol, benzen
2	Bùn thải tại hệ thống xử lý nước thải công nghiệp	09	01	pH, As, Ba, Cd, Pb, Hg, Fe, Zn, Ni, Se, Cr, Co, tổng CN, tổng dầu, phenol, benzen
3	Bùn thải tại bể lắng bùn loãng của bể lắng cơ học	09	01	pH, As, Ba, Cd, Pb, Hg, Fe, Zn, Ni, Se, Cr, Co, tổng CN, tổng dầu, phenol, benzen

3. Lấy mẫu, phân tích nước mặt

TT	Mẫu	Số lượng mẫu	Số lần thực hiện	Các thông số phân tích
1	Nước Sông cầu trước cửa hút của bơm bổ sung 100m	01	04	pH, nhiệt độ, độ dẫn điện (EC), độ đục, DO, BOD ₅ , COD, TSS, NH ₄ ⁺ -N, NO ₃ ⁻ -N, Chloride(Cl ⁻), Tổng P, Tổng N, Tổng Coliform, Tổng dầu mỡ, Phân tích đồng thời (Cd, Pb, Zn, As, Cu, Mn, Hg, Fe, Tổng Cr)

* Yêu cầu:

- Thời gian thực hiện:

+ Nội dung 1: Thực hiện vào tháng 02, 8 năm 2026.

+ Nội dung 2: Thực hiện vào tháng 02 năm 2026.

+ Nội dung 3: Thực hiện tháng 02, 5, 8, 11/2026

7

PHỤ LỤC 3

Chương trình quan trắc nước thải, khí thải khi hệ thống quan trắc tự động liên tục bị sự cố dài ngày

Ban hành theo Kế hoạch số 1520/KH-CNPC ngày 29 tháng 9 năm 2025

TT	Thông số	Số lượng mẫu/ 1 lần quan trắc	Số lần quan trắc dự kiến	Tần suất (Ngày/lần)	Ghi chú
I Khí thải					
1	NO _x	01	10	Theo điều kiện thực tế	
2	SO ₂	01	10		
3	CO	01	10		
4	O ₂	01	10		
5	Lưu lượng	01	10		
6	Bụi (PM)	01	05		
II Nước thải					
1	pH	01	40	01	
2	Nhiệt độ	01	40	01	
3	Amoni	01	40	01	
4	COD	01	40	01	
5	TSS	01	40	01	

* Yêu cầu

1. Lấy mẫu khí thải

- Vị trí quan trắc bụi, lưu lượng: Điểm lấy mẫu trên ống khói (cách 22m so với chân ống khói).

- Vị trí quan trắc khí thải khác: Trên đường khói ngang của các tổ máy

- Các thiết bị quan trắc phải đảm bảo đáp ứng các quy định trong Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.

- Sau mỗi lần khi quan trắc xong phải lập bảng kết quả phân tích.

- Thời gian thực hiện: Theo tình hình thực tế.

2. Lấy mẫu nước thải

- Điểm lấy mẫu tại mương lấy mẫu của hệ thống quan trắc tự động liên tục nước thải

- Các thiết bị quan trắc phải đảm bảo đáp ứng các quy định trong Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.

- Sau mỗi lần khi quan trắc xong phải lập bảng kết quả phân tích.

- Thời gian thực hiện: Theo tình hình thực tế.



PHỤ LỤC 4
Kiểm tra định kỳ bằng chất chuẩn đối với thiết bị
của các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục

Ban hành theo Kế hoạch số 1520/KH-CNPC ngày 29 tháng 9 năm 2025

TT	Thông số	Số lượng mẫu/ 1 lần kiểm tra	Số lần kiểm tra	Tần suất (Tháng/lần)	Tổng số lần	Ghi chú
I Hệ thống quan trắc nước thải tự động liên tục						
1	pH	01	12	01	12	
2	Amoni	01	12	01	12	
3	COD	01	12	01	12	
4	TSS	01	12	01	12	
II Hệ thống quan trắc khí thải tự động liên tục						
1	NO _x	01	12	01	12	
2	SO ₂	01	12	01	12	
3	CO	01	12	01	12	
4	O ₂	01	12	01	12	

*** Yêu cầu**

- Chất chuẩn và các phương tiện phục vụ công việc kiểm tra do đơn vị ngoài chuẩn bị và đáp ứng quy định tại Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.

- Đơn vị thực hiện phải cung cấp đầy đủ các hồ sơ có liên quan về chất chuẩn cho Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV kiểm tra trước khi thực hiện công việc.

- Thời gian thực hiện: Theo tình hình thực tế (Công ty sẽ đăng ký 1 ngày của tháng với Sở Nông nghiệp và Môi trường).

(Chữ ký)

PHỤ LỤC 5

Chương trình quan trắc tại Bãi tập kết nguyên vật liệu Đồng Giếng To

Ban hành theo Kế hoạch số 1520/KH-CNPC ngày 29 tháng 9 năm 2025

TT	Mẫu	Số lượng mẫu /1 lần quan trắc	Số lần quan trắc	Các thông số quan trắc	Ghi chú
1	Nước ngầm	01	01	pH, TDS, NO ₂ ⁻ , NO ₃ ⁻ , NH ₄ ⁺ , Phân tích đồng thời các kim loại (As, Pb, Cd, Zn, Cu, Mn, Fe), Ecoli, coliform	
2	Nước tại hồ gom nước tự nhiên	01	02	pH, TDS, NO ₂ ⁻ , NO ₃ ⁻ , NH ₄ ⁺ , Phân tích đồng thời các kim loại (As, Pb, Cd, Zn, Cu, Mn, Fe), Ecoli, coliform	
3	Khí tại khu vực đổ xỉ	02	04	Vi khí hậu, bụi tổng số, tiếng ồn, CO, NO ₂ , SO ₂ , H ₂ S	
4	Tro xỉ	03	04	pH, Pb, Cd, Hg, As, Zn, Al, dầu mỡ	
5	Đất	02	04	pH, Pb, Cd, Hg, As, Zn, Al	Gồm 01 mẫu trong khu vực đổ xỉ, 01 mẫu đất ven khu vực bãi đổ xỉ

Thời gian thực hiện: Tháng 02, 5, 8, 11 năm 2026.



